

BẢNG TỔNG KẾT ĐIỂM THI ĐUA TUẦN 3

Từ ngày: 19/09/2022

Đến ngày: 24/09/2022

LỚP	ĐIỂM SỐ ĐẦU BÀI	ĐIỂM TRỪ KL, CC, VS	ĐIỂM CÒN LẠI KL, CC, VS	ĐIỂM TRUNG BÌNH	XẾP HẠNG	XẾP LOẠI
10A1	19.92	-26.00	17.11	55.55	7	A
10A2	19.92	-37.00	15.89	53.72	9	B
10A3	19.73	-87.00	10.33	45.09	15	C
10A4	19.78	-92.00	9.78	44.34	16	C
10A5	19.62	-79.00	11.22	46.26	14	B
10A6	19.73	-46.00	14.89	51.93	11	B
10A7	19.86	-52.00	14.22	51.12	12	B
10A8	19.97	-10.00	18.89	58.29	5	A
10A9	19.86	-44.00	15.11	52.46	10	B
10A10	20	19.00	22.11	63.17	2	A
10A11	19.59	-56.00	13.78	50.06	13	B
10A12	19.92	8.00	20.89	61.22	3	A
10A13	19.81	23.00	22.56	63.56	1	A
10A14	19.84	-28.00	16.89	55.10	8	A
10A15	19.84	-1.00	19.89	59.60	4	A
10A16	19.89	-18.00	18.00	56.84	6	A
11A1	19.8	-120.00	8.00	41.70	14	C
11A2	19.73	-56.00	14.40	51.20	8	B
11A3	19.6	-128.00	7.20	40.20	15	C
11A4	20	-3.00	19.70	59.55	1	A
11A5	19.35	-88.00	11.20	45.83	11	C
11A6	19.78	-116.00	8.40	42.27	13	C
11A7	19.8	-56.00	14.40	51.30	7	B
11A8	19.58	-27.00	17.30	55.32	3	A
11A9	19.4	-66.00	13.40	49.20	9	B
11A10	19.75	-83.00	11.70	47.18	10	B
11A11	19.63	-104.00	9.60	43.85	12	C
11A12	19.9	-40.00	16.00	53.85	5	B
11A13	20	-34.00	16.60	54.90	4	A
11A14	19.85	-41.00	15.90	53.63	6	B
12A1	19.92	-18.00	18.20	57.18	4	A
12A2	19.85	-51.00	14.90	52.13	10	B
12A3	19.95	-45.00	15.50	53.18	8	B
12A4	19.9	-95.00	10.50	45.60	14	C
12A5	19.87	-74.00	12.60	48.71	12	B
12A6	19.79	-71.00	12.90	49.04	11	B
12A7	19.82	-15.00	18.50	57.48	2	A
12A8	19.95	-8.00	19.20	58.73	1	A
12A9	19.77	-43.00	15.70	53.21	7	B
12A10	19.87	-24.00	17.60	56.21	5	A
12A11	19.87	-118.00	8.20	42.11	15	C
12A12	20	-77.00	12.30	48.45	13	B
12A13	19.87	-50.00	15.00	52.31	9	B
12A14	19.95	-18.00	18.20	57.23	3	A

HẠNG I KHỐI 12: 12A8**HẠNG I KHỐI 11: 11A4****HẠNG I KHỐI 10: 10A13**

Lớp chọn: 12A8

Lớp chọn:

Lớp chọn:

Lớp thường: 12A7

Lớp thường: 11A4

Lớp thường: 10A13

BAN THI ĐUA